

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chiến lược Đảm bảo chất lượng giáo dục, trường Đại học Giáo dục
(Giai đoạn 2018-2021, tầm nhìn 2030)**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIÁO DỤC

Căn cứ Quyết định số 441/QĐ-TTg ngày 03/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Giáo dục thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội;

Căn cứ Quy định về Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Giáo dục ban hành theo Quyết định số 568/QĐ-TCCB ngày 02/07/2015 của Hiệu trưởng Trường Đại học Giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT – BGDDT ngày 19 tháng 05 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về Kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đảm bảo chất lượng và Thanh tra;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bản Chiến lược Đảm bảo chất lượng giáo dục, trường Đại học Giáo dục (Giai đoạn 2018-2021, tầm nhìn 2030).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày kí.

Điều 3. Các ông /bà Trưởng phòng chức năng, Chủ nhiệm khoa, Trưởng đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các đơn vị trực thuộc (để t/h)
- Lưu: VT, ĐBCL&TT.

KT. HIỆU TRƯỞNG 
PHÓ HIỆU TRƯỞNG




PGS.TS. Phạm Văn Thuận

**CHIẾN LƯỢC ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIÁO DỤC, ĐHQGHN
(Giai đoạn 2018-2021, tầm nhìn 2030)**

Chiến lược Đảm bảo chất lượng giáo dục (ĐBCLGD) của Đại học Giáo dục, ĐHQGHN giai đoạn 2018 -2021, tầm nhìn 2030 được xây dựng nhằm thực hiện các chủ trương về ĐBCL theo Nghị quyết Đảng ủy trường ĐHGĐ, Kế hoạch Chiến lược phát triển trường ĐHGĐ đến năm 2025 tầm nhìn đến năm 2035. Chiến lược này là cơ sở định hướng cho các hoạt động ĐBCL trong ĐHGĐ trong giai đoạn từ nay đến năm 2021, tầm nhìn 2030.

1. Tầm nhìn về đảm bảo chất lượng

Chất lượng giáo dục của trường ĐHGĐ từng bước đạt chuẩn ở VN, trong khu vực và quốc tế, góp phần thực hiện tốt sứ mệnh của ĐHGĐ trở thành Trường Đại học định hướng nghiên cứu; uy tín trong lĩnh vực đào tạo và bồi dưỡng, nghiên cứu và chuyển giao KH-CN trong đó có một số ngành, lĩnh vực đào tạo đạt trình độ tiên tiến châu Á, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

2. Các mục tiêu chiến lược về đảm bảo chất lượng

2.1. Mục tiêu chung

Chất lượng giáo dục của ĐHGĐ từng bước đạt chuẩn, khẳng định trong nước, khu vực và quốc tế, góp phần thực hiện tốt sứ mệnh của ĐHQGHN là đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, sáng tạo, nghiên cứu khoa học và công nghệ giáo dục, chuyển giao tri thức; đóng vai trò nòng cốt và tiên phong trong đổi mới hệ thống giáo dục đại học Việt Nam.

2.2. Mục tiêu cụ thể

2.2.1. Phát triển nguồn nhân lực hệ thống ĐBCL bên trong; Nâng cao chất lượng các hoạt động ĐBCL;

2.2.2. Mỗi năm KĐCL ít nhất 2 CTĐT; đến năm 2020, 100% các CTĐT cử nhân có SV tốt nghiệp được kiểm định trong đó ít nhất 01 CTĐT được AUN kiểm định;

2.2.3. Năm 2021, Trường ĐHGĐ kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học chu kì 2 theo bộ tiêu chuẩn của Bộ GD&ĐT;

2.2.4. Đến năm 2025, Trường THPT Khoa học Giáo dục được KĐCL đơn vị theo tiêu chuẩn của Bộ GD&ĐT;

2.2.5. Đến năm 2030, tỷ lệ SV có việc làm đúng nghề sau khi tốt nghiệp 1 năm đạt 100%.

3. Các giải pháp

3.1. Phát triển nguồn nhân lực hệ thống ĐBCL bên trong

3.1.1. Nâng cao năng lực, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác ĐBCL (Có 01 chuyên viên Chuyên ngành Thạc sĩ Đo lường &ĐG trong giáo dục) ,

3.1.2. Đánh giá chất lượng nói chung và KĐCLGD nói riêng; tuyên truyền sâu rộng về vai trò, ý nghĩa của ĐBCL trong việc thực hiện sứ mạng của ĐHGĐ nhằm tạo sự đồng thuận và thu hút tất cả đội ngũ cán bộ, giảng viên và người học tham gia tích cực vào việc xây dựng và thực hiện văn hóa chất lượng ở ĐHGĐ.

3.1.3. Thực hiện và tăng cường công tác cải tiến chất lượng sau mỗi kì đánh giá

3.1.4. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu các hoạt động của nhà trường

3.2. Kiểm định chất lượng đơn vị

3.2.1. Đánh giá về mức độ đạt chuẩn KĐCL của Nhà trường;

3.2.2. Xây dựng lộ trình KĐCL cơ sở giáo dục chu kì 2 theo chuẩn của Bộ GD &ĐT,

3.2.3. Thực hiện giá chất lượng cơ sở giáo dục;

3.3 Kiểm định chất lượng chương trình đào tạo theo chuẩn trong nước và khu vực

3.3.1. Rà soát, quy hoạch các ngành đào tạo theo lộ trình KĐCL theo tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Tham gia KĐCL chương trình đào tạo và đạt chất lượng 90-95%

3.3.2. Ưu tiên KĐCL chương trình đào tạo theo chuẩn AUN;

3.3.3. Thực hiện đối sánh chương trình đào tạo theo các chỉ số ĐBCL cốt lõi của

các đại học tiên tiến.

3.4. Nâng cao các hoạt động ĐBCL

3.4.1. Xây dựng cơ chế kiểm định chất lượng theo hướng chuyên nghiệp, phù hợp với qui định Việt Nam và thông lệ quốc tế; có biện pháp sử dụng hiệu quả các kết quả kiểm định trong các hoạt động liên quan.

3.4.2. Thực hiện các hoạt động tự đánh giá thường xuyên trên cơ sở hệ thống chỉ tiêu đánh giá và phương thức đánh giá hiện đại và phù hợp.

3.4.3. Từng bước tiếp xúc, tìm nguồn tài trợ và mời các tổ chức đảm bảo chất lượng độc lập trong khu vực và thế giới đánh giá chất lượng.

3.4.4. Xác định ý kiến phản hồi của sinh viên, cựu sinh viên, học viên; cựu học viên và nhà tuyển dụng là nguồn thông tin quan trọng trong việc cải tiến chất lượng chương trình đào tạo, hoạt động giảng dạy của giảng viên và các hoạt động hỗ trợ học tập của nhà trường.

4. Tổ chức thực hiện

4.1. Ban Giám hiệu

Kiên định chủ trương xây dựng văn hoá chất lượng trong các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và đóng góp với cộng đồng xã hội; quyết liệt chỉ đạo, kiểm tra giám sát và bố trí nguồn lực hỗ trợ phù hợp cho các đơn vị trong trường ĐHGD thực hiện Chiến lược này.

4.2. Phòng Đảm bảo chất lượng và Thanh tra

Phòng ĐBCL&TT tham mưu cho Ban Giám hiệu trong việc tổ chức thực hiện chiến lược ĐBCL và là đầu mối phối hợp các hoạt động thực hiện Chiến lược này; Thanh tra để kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Chiến lược ĐBCL và định kỳ báo cáo Hội đồng ĐBCL của Nhà trường.

4.3. Các đơn vị

Các đơn vị căn cứ Chiến lược Đảm bảo chất lượng giáo dục (ĐBCLGD) của Đại học Giáo dục, ĐHQGHN giai đoạn 2018 -2021, tầm nhìn 2030 và Kế hoạch ĐBCLGD của ĐHGD giai đoạn 2018-2021 (xem Phụ lục) để xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện, đồng thời báo cáo việc thực hiện Chiến lược và Kế hoạch này trong báo cáo sơ

kết, tổng kết của đơn vị và các báo cáo đột xuất khác theo yêu cầu.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám hiệu (để báo cáo);
- Lưu: VT, Phòng ĐBCL&TT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
GIÁO DỤC
HÀ NỘI
PGS.TS. Phạm Văn Thuận

PHỤ LỤC
KẾ HOẠCH ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIÁO DỤC, QUỐC GIA HÀ NỘI GIAI ĐOẠN 2018 - 2021
(Kèm theo văn bản số 8038/DHGD-ĐBCL ngày 14 tháng 12 năm 2018 của DHGD
về Chiến lược Đảm bảo chất lượng giáo dục của DHGD Giai đoạn 2018-2021, tầm nhìn 2030)

1. Giới thiệu

Kế hoạch đảm bảo chất lượng giáo dục (ĐBCLGD) của Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN) giai đoạn 2018-2021, tầm nhìn 2030 nhằm cụ thể hóa Chiến lược ĐBCLGD của trường DHGD đến năm 2025 tầm nhìn 2035.

Kế hoạch này là căn cứ để các đơn vị trực thuộc trường DHGD triển khai các kế hoạch trung hạn về ĐBCL của Nhà trường giai đoạn 2018-2021 và lập kế hoạch chi tiết cho từng năm học.

2. Khung logic

TT	Các hoạt động	Sản phẩm dự kiến	Thời gian bắt đầu/Kết thúc	Đơn vị chủ trì/ phối hợp	Ghi chú
1.	Xây dựng văn hóa chất lượng và phát triển hệ thống đảm bảo chất lượng				
1.1	Củng cố và hoàn thiện hệ thống ĐBCL trong của trường DHGD	- Hệ thống ĐBCL bên trong của trường DHGD được hoàn thiện; - 100% các văn bản quản lý trong các lĩnh vực đảm bảo và KBCL được xây dựng, bổ sung và hoàn thiện;	2018 - 2021	Phòng ĐBCL&TT (chủ trì), các đơn vị phối hợp	
1.2	Tăng cường nhận thức về ĐBCL và xây dựng văn hóa	100% các phòng chức năng / Khoa đào tạo được phổ biến,	2018 - 2021	Phòng ĐBCL&TT (chủ	

	chất lượng trong toàn DHGD	tuyên truyền về DBCL và văn hóa chất lượng nhằm tăng cường nhận thức và tạo sự đồng thuận thực hiện DBCL và xây dựng văn hóa chất lượng.		trì), các đơn vị phối hợp	
1.3	Nâng cao năng lực của cán bộ làm công tác DBCL	- Đội ngũ cán bộ thực hiện công tác DBCL có chuyên môn và được tập huấn bồi dưỡng thường xuyên về công tác DBCL, - Phòng DBCL & TT có ít nhất 01 cán bộ có trình độ sau đại học trong lĩnh vực đo lường và đánh giá trong giáo dục.	2018 - 2021	Phòng DBCL&TT (chủ trì), các đơn vị phối hợp	
1.4	Xây dựng hệ thống thông tin phục vụ công tác DBCL	- Cơ sở dữ liệu về công tác DBCLGD được hoàn thiện và sử dụng hiệu quả; - 100% các phòng chức năng và các Khoa đơn vị thực hiện công khai về các điều kiện DBCLGD.	2018 - 2021	Phòng DBCL&TT (chủ trì), các đơn vị phối hợp	
1.5	Lấy ý kiến phản hồi của người học về học phần và của các bên liên quan về chương trình đào tạo	- 100% học phần được lấy ý kiến phản hồi của người học; - 100% chương trình đào tạo được lấy ý kiến phản hồi của người học, giảng viên, nhà quản lý, nhà sử dụng lao động.	2018 - 2021	Phòng DBCL&TT (chủ trì), các Khoa	
1.6	Giảng viên thực hiện công tác tự đánh giá	100% giảng viên thực hiện tự đánh giá.	2018 - 2021	Phòng DBCL&TT (chủ trì), các Khoa	

2. Kiểm định chất lượng



STT	Tiêu chí	Chỉ tiêu			
		2018	2019	2020	2021
2.1	Kiểm định chất lượng và đào tạo nguồn nhân lực quốc tế				
2.1.1	Tỷ lệ CTĐT đã được kiểm định, trong đó: các chương trình đào tạo cử nhân có SV tốt nghiệp đạt KDCL	9%	62.5%	90%	100%
2.1.2	Tỷ lệ CTĐT bậc DH (trên tổng CTĐT bậc DH) đủ điều kiện phải đạt được KDCL quốc tế	-	-	-	-
2.1.3	Tỷ lệ CTĐT bậc DH (trên tổng CTĐT bậc DH); có chứng nhận KDCL đã hết hạn phải đánh giá lại	-	-	-	-
2.1.4	Tỷ lệ CTĐT bậc Thạc sỹ (trên tổng CTĐT bậc ThS) phải được KDCLGD	0.2%	23%	24%	25%
2.1.5	Số lượng CTĐT được kiểm định theo chuẩn quốc gia (Bộ GD&ĐT)	10%	62.5%	100%	100%
2.1.6	Số các đơn vị được đánh giá theo tiêu chí DHNC	1	1	1	1
2.2	Nâng cao khả năng có việc làm cho SV				
2.2.1	Tỷ lệ SV có việc làm đúng nghề sau khi tốt nghiệp 1 năm	82%	83%	90%	100%
2.2.3	Tỷ lệ SV tiếp tục học tập, nghiên cứu hoặc làm việc trong môi trường quốc tế	2%	3%	5%	7%

Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2018

KIỂM HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



[Handwritten signature]

PGS.TS. Phạm Văn Thuận